

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc L - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2021/HSST
Ngày: 30-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Quỳnh Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

Bà Nguyễn Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nội Thị Hảo, thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:

Bà Hà Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 114/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn L; sinh năm 1953 tại Thành phố H; Địa chỉ: không có nơi đăng ký HKTT; Chỗ ở: phòng số 5, nhà trọ số 19, khu phố 6, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá (học vấn): 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Bằng và bà Vương Thị Sinh; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 04/12/1989, bị Công an quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi “nhậu say gây rối” và bị xử lý theo diện Cưỡng bức lao động 12 tháng; Ngày 21/01/1991, bị Tòa án nhân dân quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù giam về hành vi “Trộm cắp tài sản của công dân”, tha tù ngày 04/6/1991; Ngày 14/6/1991, bị Công an quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi trộm cắp xe đạp. Hình thức xử lý: ngày 18/6/1991, cưỡng bức lao động 12 tháng; Ngày 16/4/1992, bị Công an quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh bắt và bị Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận có quyết định số 27 ngày 27/4/1992 cưỡng bức lao động 01 năm. Qua xác minh tại công an quận Phú Nhuận không thu thập được thông tin về việc bắt giữ, xử lý trên; Ngày 06/01/1994 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương phạt 12 tháng tù giam về hành vi Trộm cắp tài sản; Ngày 13/8/1994, bị Công an quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi Trộm cắp tài sản của Công dân. Qua xác minh tại Công an Thành phố Thủ Đức và

Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức không tìm thấy thông tin; Ngày 23/01/2013, bị Tòa án nhân dân quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 27/4/2014, chấp hành xong án phạt tù. Bị cáo hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn từ ngày 01/01/2021 cho đến nay (có đơn đồng ý xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Phan Hữu Thọ, sinh năm 1995; Địa chỉ: thôn 7, xã Ea Kiết, huyện Cư Mgar, Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn L nghiện sử dụng heroin, không nghề nghiệp ổn định và bắt đầu bán heroin từ ngày 29/12/2020. Nguồn Heroin L mua của một người nam (không rõ lai lịch) ở khu vực gần bến xe An Sương để bán lại cho người nghiện kiếm lời. L mua heroin của người nam trên 02 lần, cụ thể: lần 1 vào sáng ngày 29/12/2020, L mua 01 gói heroin với giá 1.800.000 đồng rồi phân nhỏ thành 30 tép heroin và bán cho người nghiện ở khu vực gần bến xe An Sương với giá 100.000 đồng/tép, thu được 3.000.000 đồng, thu lợi bất chính 1.200.000 đồng. Lần 2 vào khoảng 16 giờ ngày 31/12/2020, L mua 01 gói heroin với giá 1.800.000 đồng rồi đem về phòng trọ phân nhỏ thành 29 tép heroin. Đến 07 giờ ngày 01/01/2021, có Phan Hữu Thọ gọi điện cho L hỏi mua 05 tép heroin và hẹn L đến khu vực Chợ nông sản Hóc Môn để giao ma túy. L cất giấu 05 tép trên tay phải và 15 tép trong nón rồi điều khiển xe gắn máy biển số 59Z1-492.79 đến trước số D38, đường số 3 ấp Mỹ Hòa 4, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn gặp Thọ nhưng chưa kịp giao heroin thì bị lực lượng Đội CSĐTTP về ma túy phối hợp Công an xã Xuân Thới Đông bắt quả tang.

Trước đó, vào sáng ngày 31/12/2020, L đã bán cho Thọ 02 tép heroin với giá 200.000 đồng và Thọ lấy số điện thoại của L để liên lạc mua bán heroin.

Vật chứng thu giữ:

- 05 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng trên tay phải (ký hiệu mẫu m1);

- 15 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng trên nón (ký hiệu mẫu m2);

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, thu giữ của L;

- 01 xe máy biển số 59Z1-492.79. Qua xác minh, xe có số máy nguyên thủy JC76E1145154, số khung nguyên thủy RLHJC7638LY030259, do ông Nguyễn Khắc Hải là chủ sở hữu. Cơ quan điều tra xác minh Hải không còn cư ngụ tại địa phương. L khai mua xe trên vào tháng 11/2020 tại cửa hàng xe máy Quỳnh Nga với giá 15.000.000 đồng và sử dụng xe để đi bán heroin. Cơ quan điều tra làm việc với Chủ cửa hàng xe máy là ông Lê Công Thê cho biết ông Hải làm giấy ủy quyền cho cửa hàng để bán xe máy trên với giá 15.000.000 đồng cho L nhưng do L không có giấy tờ tùy thân nên không làm thủ tục sang tên. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm

chủ sở hữu nhưng không có ai đến liên hệ làm việc.

- Số tiền 500.000 đồng tiền Việt Nam, đây là số tiền Thọ dùng để mua ma túy của L.

- 05 ống hút nhựa cắt nhọn một đầu, 02 dao lam, 05 ống hút không chứa gì.

Khám xét nơi ở của L tại phòng số 5, nhà trọ số 19, khu phố 6, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ 09 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu m3)

Kết luận giám định số 356/KLGD-MT ngày 07/01/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau:

- Gói 1: bột màu trắng trong 05 đoạn ống hút nhựa được ký hiệu mẫu m1 là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0.3036g, loại Heroin

- Gói 2: bột màu trắng trong 15 đoạn ống hút nhựa được ký hiệu mẫu m2 là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0.8795g, loại Heroin

- Gói 3: bột màu trắng trong 09 đoạn ống hút nhựa được ký hiệu mẫu m3 là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0.5294g, loại Heroin

Bản cáo trạng số 135/CT-VKS-HS ngày 19/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại đơn đồng ý xét xử vắng mặt, bị cáo L đã nhận phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo L có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo L từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Không phạt bổ sung bị cáo L. Buộc bị cáo L nộp lại 1.200.000 đồng tiền thu lợi bất chính vào Ngân sách Nhà nước. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 05 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng trên tay phải (ký hiệu mẫu m1); 15 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng trên nón (ký hiệu mẫu m2); 09 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu m3); 05 ống hút nhựa cắt nhọn một đầu, 02 dao lam, 05 ống hút không chứa gì. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 02 điện thoại di động, 01 xe máy biển số 59Z1-492.79; Số tiền 500.000 đồng tiền Việt Nam. Đối với Thọ là người nghiện mua heroin của L để sử dụng. Lúc bắt quả tang, Thọ chưa nhận ma túy nên không có cơ sở xử lý hình sự. Cơ quan điều tra đã giao Thọ cho Công an xã Xuân Thới Đông xử lý theo định là có căn cứ; Đối với người nam (không rõ lai lịch) bán ma túy cho L. Cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo L trong đơn đồng ý xét xử vắng mặt thể hiện là đã ăn năn về hành vi

phạm tội và xin được hưởng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại đơn đồng ý xét xử vắng mặt, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi xem xét đơn đồng ý xét xử vắng mặt đã thể hiện bị cáo L thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo L đã có hành vi nhiều lần mua chất ma túy loại Heroin về để bán lại cho con nghiện để kiếm lời với số lượng khi bị bắt là 1,7152g. Do đó, bị cáo L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo L biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo L đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và gây dư luận xấu trong nhân dân. Do đó, cần có một mức án nghiêm khắc đủ để giáo dục bị cáo L và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: không có

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo L có nhân thân xấu: Ngày 04/12/1989, bị Công an quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi “nhậu say gây rối” và bị xử lý theo diện Cường bức lao động 12 tháng; Ngày 21/01/1991, bị Tòa án nhân dân quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù giam về hành vi “Trộm cắp tài sản của công dân”, tha tù ngày 04/6/1991; Ngày 14/6/1991, bị Công an quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi trộm cắp xe đạp. Hình thức xử lý: ngày 18/6/1991, cường bức lao động 12 tháng; Ngày 16/4/1992, bị Công an quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh bắt và bị Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận có quyết định số 27 ngày 27/4/1992 cường bức lao động 01 năm. Qua xác minh tại công an quận Phú Nhuận không thu thập được thông tin về việc bắt giữ, xử lý trên; Ngày 06/01/1994 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương phạt 12 tháng tù giam về hành vi Trộm cắp tài sản; Ngày 13/8/1994, bị Công an quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi Trộm cắp tài sản của Công dân. Qua xác minh tại Công an Thành phố Thủ Đức và Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức không tìm thấy thông tin; Ngày 23/01/2013, bị Tòa án nhân dân quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt

02 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 27/4/2014, chấp hành xong án phạt tù.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 05 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng trên tay phải (ký hiệu mẫu m1); 15 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng trên nón (ký hiệu mẫu m2); 09 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu m3); 05 ống hút nhựa cắt nhọn một đầu, 02 dao lam, 05 ống hút không chứa gì. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2021. Do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 xe máy biển số 59Z1-492.79. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2021. Do đây là phương tiện dùng để phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 500.000 đồng tiền Việt Nam, hiện đang giữ tại tài khoản số 6140401001000001 tại kho bạc Nhà nước của Công an huyện Hóc Môn. Đây là số tiền Thọ dùng để mua ma túy của L nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[5] Buộc bị cáo L phải nộp lại tiền thu lợi bất chính là 1.200.000 (một triệu hai trăm ngàn) đồng vào Ngân sách Nhà nước

[6] Về án phí: bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 08 (tám) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2021

- Căn cứ khoản 1 Điều 329 Bộ luật hình sự

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Văn L 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 05 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng trên tay phải (ký hiệu mẫu m1); 15 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng trên nón (ký hiệu mẫu m2); 09 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu m3); 05 ống hút nhựa cắt nhọn một đầu, 02 dao lam, 05 ống hút không chứa gì. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2021.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 02 điện thoại di động, 01 xe máy biển số 59Z1-492.79. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2021

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng tiền Việt Nam, hiện

đang giữ tại tài khoản số 6140401001000001 tại kho bạc Nhà nước của Công an huyện Hóc Môn.

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự

Buộc bị cáo Trần văn L phải nộp 1.200.000 (một triệu hai trăm ngàn) đồng là tiền thu lợi bất chính mà có vào ngân sách Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo Trần văn L chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Trần Văn L chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng. Thi hành tại chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Sở tư pháp TP.HCM
- VKSND H.HM;
- Chi Cục THADS H.HM;
- Công an H.HM
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Quỳnh Trâm

-